

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỘI AN
TỈNH QUẢNG NAM

Số: 135/2024/QĐST-HNGĐ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hội An, ngày 15 tháng 8 năm 2024.

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN
CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân và Gia đình thụ lý số: 96/2024/TLST-HNGĐ ngày 07 tháng 8 năm 2024, giữa:

- *Nguyên đơn*: Bà Phan Thị N, sinh năm 1978.

Địa chỉ: Số A, đường L, phường C, thành phố H, tỉnh Quảng Nam.

- *Bị đơn*: Ông Dương Văn U, sinh năm 1985.

Địa chỉ: Lô S, biển A, phường C, thành phố H, tỉnh Quảng Nam.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 81 và Điều 82 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 07 tháng 8 năm 2024.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 07 tháng 8 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

I. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: nguyên đơn, bà Phan Thị N và bị đơn, ông Dương Văn U.

II. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

1. Về quan hệ hôn nhân: Bà Phan Thị N và ông Dương Văn U thuận tình ly hôn vì mâu thuẫn vợ chồng đã quá trầm trọng, tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được.

2. Về con chung: Có 02 con chung tên là: Dương Hiếu Ng, sinh ngày 10/5/2011 và Dương Huỳnh A, sinh ngày 24/6/2018.

Sau khi ly hôn bà Phan Thị N trực tiếp nuôi dưỡng 02 con chung.

Ông Dương Văn U không cấp dưỡng nuôi con.

Ông Dương Văn U có quyền và nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc con chung, không ai được cản trở.

3. Về tài sản chung và nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

4. Về án phí HNGĐ-ST: Bà Phan Thị N tự nguyện chịu là 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) theo biên lai thu số 0019085 ngày 07/8/2024 của Chi cục Thi hành án Dân sự thành phố H. Hoàn trả lại cho bà Phan Thị N số tiền tạm ứng án phí 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*).

III. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu yêu cầu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Nam;
- VKSND thành phố Hội An;
- CCTHADS thành phố H;
- UBND xã L, huyện C, tỉnh T (Số: 148/2008)
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ + án văn.

THẨM PHÁN

Võ Như Biên